TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M1	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1155**/2022/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 04 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 994/2022/HNST ngày 12 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị T1 – sinh năm 1982

Bị đơn*:* Ông La Văn M1 – sinh năm 1971

Địa chỉ: 23/9 Nguyễn Hữu Tiến, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí M1.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội**.**

Đã hết T1 hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị T1 và ông La Văn M1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quA hệ hôn nhân*: bà Trần Thị T1 và ông La Văn M1 cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

QuA hệ hôn nhân giữa bà Trần Thị T1 và ông La Văn M1 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14/2001, ngày 18/10/2001 do Ủy bA nhân dân xã Hiệp Hòa, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về con chung*: bà Trần Thị T1 trực tiếp nuôi con chung tên La Viết T4, sinh ngày 13/6/2011. Ông La Văn M1 cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng. Bắt đầu thi hành kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi phát sinh điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Ông La Văn M1 trực tiếp nuôi con chung tên La Trần Khánh A, sinh ngày 01/4/2005. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà T1 do ông M1 không yêu cầu.

Riêng con chung La Quỳnh G – sinh ngày 17/11/2002 đã trưởng thành, phát triển bình thường và có khả năng lao động nên các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Ông La Văn M1, bà Trần Thị T1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quA quản lý nhà nước về gia đình, cơ quA quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng T1 giA và số tiền chậm thi hành án

- *Về tài sản chung* : bà T1, ông M1 không yêu cầu giải quyết về tài sản chung trong vụ án này.
- *Về nghĩa vụ dân sự:* bà T1, ông M1 xác nhận vợ chồng không có nợ chung.
- *Về án phí:* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, bà Trần Thị T1 tự nguyện chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí do bà T1 đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/00036268 ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; T1 hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- UBND nơi đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ (Thành)

THẨM PHÁN

Trần Hương Giang